TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay 4/11: Một số loại gạo nguyên liệu và phụ phẩm đồng loạt tăng mạnh

07:18 04/11/2026

Giá một số loại gạo nguyên liệu và phụ phẩm hôm nay 4/11/2026 ghi nhận đồng loạt tăng mạnh. Cụ thể, giá gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 và CL 555 cùng tăng 250 đồng/kg. Trong khi đó, giá tấm tăng 300 đồng/kg dao động ở mức 10.300 - 10.600 đồng/kg; giá cám tăng 350 đồng/kg dao động ở mức 8.350 - 8.550 đồng/kg.

Theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang, giá gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 hôm nay tăng 250 đồng/kg dao động ở mức 9.350 - 9.450 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu CL 555 tăng 250 đồng/kg dao động ở mức 9.350 - 9.450 đồng/kg; gạo nguyên liệu OM 5451 dao động ở mức 9.300 - 9.400 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 18 dao động ở mức 8.700 - 8.850 đồng/kg; gạo nguyên liệu Đài Thơm 8 dao động 9.200 - 9.400 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 380 dao động ở mức 7.500 - 7.600 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu Sóc thơm dao động ở mức 7.500 - 7.600 đồng/kg.

Với phụ phẩm, giá các mặt hàng phụ phẩm dao động khoảng từ 7.800 - 10.000 đồng/kg. Hiện tấm tăng 300 đồng/kg dao động ở mức 10.300 - 10.600 đồng/kg; giá cám tăng 350 đồng/kg dao động ở mức 8.350 - 8.550 đồng/kg.

Tại các chợ lẻ giá gạo đứng giá. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 22.000 đồng/kg; gạo thơm Thái hạt dài dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Nàng Hoa ở mốc 21.000 đồng/kg; gạo Đài Thơm 8 dao động ở mốc 17.000 - 18.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng ở mốc 16.000 đồng/kg; giá gạo thường dao động ở mốc 14.000 - 15.000 đồng/kg; gạo Sóc thường dao động ở mốc 14.000 - 15.000 đồng/kg; gạo thơm Jasmine dao động ở mức 17.000 - 18.000 đồng/kg; gạo OM 18 dao động ở mốc 15.000 - 16.500 đồng/kg.



Phân khúc nếp đi ngang so với hôm qua. Cụ thể, giá nếp 3 tháng khô 9.600 - 9.700 đồng/kg; giá nếp IR 4625 tươi ở mức 7.300 - 7.500 đồng/kg; nếp IR 5625 tươi) ở mức 7.300 - 7.500 đồng/kg.

Với mặt hàng lúa, hiện giá lúa tươi Đài Thơm 8 hôm nay dao động ở mốc 6.500 - 6.800 đồng/kg; lúa tươi OM 18 dao động ở mốc 6.500 - 6.800 đồng/kg; lúa tươi IR 50404 dao động ở mức 6.000 - 6.300 đồng/kg; lúa tươi DS1 dao động ở mức 6.800 - 7.000/ kg; lúa tươi OM 34 dao động mốc 5.900 - 6.100 đồng/kg; lúa tươi OM 5451 dao động mốc 6.000 - 6.200 đồng/kg.

Tại các địa phương hôm nay, giao dịch lúa Thu Đông ít, nông dân neo giá cao, giá lúa có xu hướng tăng nhẹ. Tại Cần Thơ, nông dân neo giá cao, giao dịch khá với lúa gần ngày cắt, giá lúa có xu hướng tăng. Tại An Giang, Đồng Tháp, Tây Ninh, Vĩnh Long, Cà Mau, nông dân chào giá nhích, giao dịch mua bán khá hơn đầu tuần, giá lúa có xu hướng tăng.

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo xuất khẩu Việt Nam đứng giá so với hôm qua. Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam, gạo thơm 5% tấm dao động trong khoảng 500 - 515 USD/tấn; gạo thơm 100% tấm dao động từ 390 - 394; gạo Jasmine được chào bán ở mức 535 - 539 USD/tấn.

Tại Thái Lan, gạo 5% tấm dao động 475 - 479 USD/tấn, gạo 100% tấm dao động từ 407-411 USD/tấn.

Tại Ấn Độ, gạo 5% tấm dao động ở mức 385 - 389 USD/tấn, còn gạo 100% tấm dao động 330 - 334 USD/tấn.

Thu Trang